

Số: /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả tuyển dụng giáo viên theo chính sách
thu hút tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BGDĐT ngày 20/1/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thẩm quyền tuyển dụng nhà giáo;

Căn cứ Kế hoạch số 9948/KH-UBND ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về tuyển dụng giáo viên theo chính sách thu hút tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ; xét tuyển viên chức giáo viên và nhân viên sự nghiệp giáo dục, năm 2025 và Thông báo số 465/TB-UBND ngày 19/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng; kiểm tra, sát hạch viên chức ngành Giáo dục tỉnh Phú Thọ năm 2025 (viết tắt là Hội đồng tuyển dụng);

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng; kiểm tra, sát hạch viên chức ngành Giáo dục tỉnh Phú Thọ năm 2025 tại Tờ trình số 20/TTr-HĐTD ngày 30/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng giáo viên theo chính sách thu hút tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Hội đồng tuyển dụng; kiểm tra, sát hạch viên chức ngành Giáo dục tỉnh Phú Thọ năm 2025 thông báo công khai kết quả tuyển dụng giáo viên theo chính sách thu hút tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định tuyển dụng giáo viên theo chính sách thu hút tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ có tên tại Điều 1.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các xã, phường; Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng; các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo;
- Ban Giám sát;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VX1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Hiếu

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN THEO CHÍNH SÁCH THU HÚT
TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2024/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ -UBND ngày tháng 02 năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Stt	Số báo danh	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
1	MN001	04	Bùi Thị Lệ	22/02/2002	Giáo viên Mầm non hạng III	UBND xã Hải Lự		88,0		88,0	Trúng tuyển	
2	VHTH001	01	Bùi Thị Bảo Anh	14/11/2002	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND xã Vĩnh Hưng		89,5		89,5	Trúng tuyển	
3	VHTH002	01	Tạ Thị Ngọc Ánh	08/05/2002	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND xã Yên Lạc		77,5		77,5	Trúng tuyển	
4	VHTH003	01	Cù Thị Thanh Hoa	17/10/2003	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND xã Yên Kỳ		86,5		86,5	Trúng tuyển	
5	VHTH004	01	Đinh Thị Kim Liên	28/01/2003	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND xã Sơn Lương	Người dân tộc thiểu số	90,5	5	95,5	Trúng tuyển	
6	VHTH005	01	Hoàng Thị Bích Ngọc	28/01/2003	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND phường Vĩnh Yên	Con bệnh binh	85,0	5	90,0	Trúng tuyển	
7	VHTH006	01	Lý Nữ Yến Nhi	23/07/2002	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND xã Thanh Ba		81,0		81,0	Trúng tuyển	
8	VHTH007	01	Dương Thị Phượng	13/05/2002	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND xã An Bình	Con bệnh binh	95,0	5	100,0	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
9	VHTH008	01	Khổng Mỹ Sơn	15/11/2002	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND xã Vĩnh Thành		88,0		88,0	Trúng tuyển	
10	VHTH009	01	Nguyễn Minh Thu	02/12/2003	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND phường Vân Phú		95,5		95,5	Trúng tuyển	
11	VHTH010	01	Phùng Thị Yên	03/12/2001	Giáo viên Tiểu học hạng III (Văn hoá Tiểu học)	UBND phường Vĩnh Yên		76,5		76,5	Trúng tuyển	
12	TATH001	03	Bùi Mai Phương	02/12/2003	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	UBND xã Mường Bi	Người dân tộc thiểu số	88,5	5	93,5	Trúng tuyển	
13	TOTHCS001	03	Nguyễn Thị Hà Anh	10/07/2001	Giáo viên THCS hạng III (môn Toán)	UBND phường Vĩnh Yên		82,0		82,0	Trúng tuyển	
14	TOTHCS002	03	Cù Thị Kiều Trang	26/04/1999	Giáo viên THCS hạng III (môn Toán)	UBND xã Thanh Ba		84,0		84,0	Trúng tuyển	
15	VATHCS001	02	Nguyễn Thị Chinh	14/06/1996	Giáo viên THCS hạng III (môn Ngữ văn)	UBND phường Vĩnh Yên		85,0		85,0	Trúng tuyển	
16	VATHCS002	02	Cao Thị Thuỳ Dương	05/08/2002	Giáo viên THCS hạng III (môn Ngữ văn)	UBND xã Vĩnh Tường		85,0		85,0	Trúng tuyển	
17	VATHCS003	02	Phạm Thùy Linh	15/11/2003	Giáo viên THCS hạng III (môn Ngữ văn)	UBND phường Thống Nhất	Người dân tộc thiểu số	73,5	5	78,5	Không trúng tuyển	
18	VATHCS004	02	Lê Lam Luyến	12/11/2003	Giáo viên THCS hạng III (môn Ngữ văn)	UBND xã Đoan Hùng		89,5		89,5	Trúng tuyển	
19	VATHCS005	02	Lỗ Thị Thu Thảo	22/09/1998	Giáo viên THCS hạng III (môn Ngữ văn)	UBND xã Tam Nông		82,5		82,5	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
20	VATHCS006	02	Phùng Thị Thu Trang	12/10/1997	Giáo viên THCS hạng III (môn Ngữ văn)	UBND phường Vĩnh Yên		78,5		78,5	Trúng tuyển	
21	TATHCS001	04	Phạm Hồng Giang	15/11/2003	Giáo viên THCS hạng III (môn Tiếng Anh)	UBND phường Xuân Hòa		83,5		83,5	Trúng tuyển	
22	TATHCS002	04	Nguyễn Thu Hà	16/11/2003	Giáo viên THCS hạng III (môn Tiếng Anh)	UBND xã Thượng Long	Người dân tộc thiểu số	78,0	5	83,0	Trúng tuyển	
23	TATHCS003	04	Chu Thúy Quỳnh	03/12/2003	Giáo viên THCS hạng III (môn Tiếng Anh)	UBND xã Vĩnh An		71,5		71,5	Trúng tuyển	
24	TATHCS004	04	Nguyễn Thị Kiều Trang	01/12/2002	Giáo viên THCS hạng III (môn Tiếng Anh)	UBND xã Minh Đài		76,0		76,0	Trúng tuyển	
25	TOTHPT001	03	Tạ Nam Khánh	01/10/2002	Giáo viên THPT hạng III (môn Toán)	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc		96,0		96,0	Trúng tuyển	
26	TOTHPT002	03	Nguyễn Đăng Khoa	17/11/2003	Giáo viên THPT hạng III (môn Toán)	Trường THPT Phú Cường					Không trúng tuyển	Vắng thi
27	TOTHPT003	03	Nguyễn Đức Sáng	06/10/2003	Giáo viên THPT hạng III (môn Toán)	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc		95,0		95,0	Trúng tuyển	
28	SITHPT001	03	Đặng Thị Lan Anh	30/12/2002	Giáo viên THPT hạng III (môn Sinh học)	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ		58,0		58,0	Trúng tuyển	

Stt	Số báo danh	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
29	SUTHPT001	02	Trần Đức Thắng	09/06/2003	Giáo viên THPT hạng III (môn Lịch sử)	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc		65,0		65,0	Không trúng tuyển	
30	SUTHPT002	02	Phạm Phương Linh	25/02/1998	Giáo viên THPT hạng III (môn Lịch sử)	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc		89,0		89,0	Trúng tuyển	
31	ĐLTHPT001	04	Nguyễn Thị Đức Minh	06/10/2003	Giáo viên THPT hạng III (môn Địa lí)	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc		64,0		64,0	Trúng tuyển	
32	TNTHPT001	04	Tôn Thiện Hải Minh	27/10/2002	Giáo viên THPT hạng III (môn Tiếng Nhật)	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc		93,0		93,0	Trúng tuyển	

Ấn định danh sách này có 32 thí sinh.
